

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đặc tính, tiêu chuẩn kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	Đáp ứng đầy đủ các nội dung như yêu cầu ở Chương V, E- HSMT	Một trong các nội dung như yêu cầu ở Chương V, E- HSMT bị đánh giá là không đạt
1.2.	Điều kiện lưu hành đối với trang thiết bị y tế dự thầu	Điều kiện lưu hành đối với trang thiết bị y tế dự thầu phải đáp ứng các điều kiện sau: - Đã có số lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (*) - Có nhãn với đầy đủ các thông tin theo quy định hiện hành của pháp luật về nhãn hàng hóa (Cam kết trong E-HSMT); - Có hướng dẫn sử dụng của thiết bị y tế bằng tiếng Việt (Cam kết trong E-HSMT); - Có thông tin về cơ sở bảo hành trừ trường hợp thiết bị y tế sử dụng một lần theo quy định của chủ sở hữu thiết bị y tế hoặc có tài liệu chứng minh không có chế độ bảo hành (Cam kết trong E-	Không đáp ứng

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
		HSDT hoặc cung cấp thông tin về cơ sở bảo hành).	
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa; Tiến độ cung cấp hàng hóa		
2.1	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <p>1. Có trình bày kế hoạch (hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức) cung cấp, lắp đặt hàng hóa phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu.</p> <p>2. Có cam kết thực hiện theo đúng kế hoạch (hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức) cung cấp, lắp đặt hàng hóa như đề xuất</p>	<p>Một trong các trường hợp sau:</p> <p>1. Không có một trong các tài liệu sau: Kế hoạch (hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức) cung cấp, lắp đặt hàng hóa phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu; cam kết thực hiện theo đúng kế hoạch (hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức) cung cấp, lắp đặt hàng hóa như đề xuất.</p> <p>2. Có kế hoạch (hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức) cung cấp, lắp đặt hàng hóa và có cam kết nhưng tiến độ thực hiện không phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu</p>
2.2	Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 60 ngày	> 60 ngày
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1	Thời gian bảo hành của hàng hóa	Đáp ứng yêu cầu bảo hành tối thiểu đối với từng loại hàng hóa mời thầu mà nhà thầu tham dự	Không đáp ứng yêu cầu bảo hành tối thiểu đối với từng loại hàng hóa mời thầu mà nhà thầu tham dự

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
4	Kế hoạch đào tạo chuyển giao công nghệ	Có cam kết về đào tạo, hướng dẫn sử dụng, đảm bảo người sử dụng có thể sử dụng thành thạo trang thiết bị sau khi tiếp nhận	Một trong các trường hợp sau: 1. Không có cam kết; 2. Có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung như yêu cầu
5	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường		
5.1.	Khả năng thích ứng về địa lý	Có cam kết tất cả hàng hóa chào thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý	Một trong các trường hợp sau: 1. Không có cam kết; 2. Có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung như yêu cầu
5.2.	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết (nếu có)	Có cam kết tất cả hàng hóa chào thầu không có ảnh hưởng đến môi trường. Trường hợp ảnh hưởng đến môi trường phải có đề xuất biện pháp giải quyết	Một trong các trường hợp sau: 1. Không có cam kết; 2. Có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung như yêu cầu. 3. Nhà thầu chào thầu trang thiết bị có ảnh hưởng đến môi trường nhưng không đề xuất biện pháp giải quyết.
6	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu có cam kết từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu không có hành vi vi phạm Điều 19, Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025	Một trong các trường hợp sau: 1. Không có cam kết 2. Có tài liệu chứng minh từ ngày 01/01/2022 đến ngày có thời điểm đóng thầu nhà thầu vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025
7	Yêu cầu khác		
7.1	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa	Có trình bày biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, phù hợp với đề xuất

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	cháy, vệ sinh môi trường	sinh môi trường hợp lý, phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt và tiến độ cung cấp hàng hóa	biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt và tiến độ cung cấp hàng hóa
7.2	Bảo lãnh bảo hành	Cam kết cung cấp bảo lãnh bảo hành tối thiểu 2% giá hợp đồng có hiệu lực tối thiểu bằng thời gian bảo hành (kể từ ngày nghiệm thu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành)	Không đáp ứng nội dung tại cột (3)
	KẾT LUẬN	ĐẠT (<i>Khi tất cả các yêu cầu chi tiết được đánh giá là “Đạt”</i>)	KHÔNG ĐẠT (<i>Khi có bất kỳ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là “Không đạt”</i>)

Ghi chú:

Trong quá trình đánh giá E-HSDT, khi được Chủ đầu tư yêu cầu, nhà thầu được phép bổ sung, làm rõ các tài liệu đối với các tiêu chí đánh giá 1, 2, 3, 4, 5; 6; 7 được làm rõ nhưng không làm thay đổi bản chất E-HSDT đã nộp. Trường hợp nhà thầu không bổ sung, làm rõ tài liệu trong khoảng thời gian theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc có bổ sung, làm rõ nhưng không đáp ứng yêu cầu thì E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và bị loại.

(*) Nhà thầu cung cấp sổ lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương:

- Đối với trang thiết bị y tế loại A, B: Số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B.

- Đối với trang thiết bị y tế, vật tư loại C, D:

+ Nếu là hàng hóa nhập khẩu phải có số đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế đối với hàng hóa được quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022 (Trường hợp trang thiết bị y tế dự thầu không thuộc danh mục yêu cầu phải có số đăng ký hoặc giấy phép nhập khẩu thì nhà thầu cung cấp bằng phân loại trang thiết bị y tế được Bộ Y tế công khai trên cổng thông tin điện tử và Tờ khai hải quan (nếu có)).

+ Đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước: Nhà thầu phải cung cấp giấy phép lưu hành của sản phẩm do Bộ Y tế cấp còn hiệu lực (trừ trường hợp nhà thầu có tài liệu chứng minh mặt hàng dự thầu nằm ngoài quy định phải có giấy chứng nhận lưu hành);